

Tên tổ chức niêm yết
 Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng
 Lâm Đồng
 Số: 165 /2014/CV-Cty

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc
 ----- o0o -----

Đà Lạt, ngày 28 tháng 8 năm 2014

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
 - Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức niêm yết: Cty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng
- Tên giao dịch: Cty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng
- Mã chứng khoán niêm yết: LBM
- Nội dung: Giải trình số liệu Báo cáo tài chính trước và sau kiểm toán soát xét 6 tháng năm 2014

Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán soát xét 6 tháng năm 2014 (Bao gồm báo cáo riêng và Báo cáo Hợp Nhất) của Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng, Công ty giải trình các số liệu chênh lệch sau:

DVT: đồng

ST T	Chỉ tiêu	Trước kiểm toán	Sau kiểm toán	Nguyên nhân chênh lệch
I	Báo cáo riêng			
	1. Bảng cân đối kế toán			
	- Các khoản phải thu ngắn hạn - Nợ ngắn hạn	22.001.970.988 14.374.507.612	22.016.400.587 14.388.937.211	- Điều chỉnh chi tiết nợ phải thu khách hàng
2.	Kết quả sản xuất kinh doanh			
	- Chi phí quản lý công ty - Thu nhập khác	8.459.607.807 576.790.575	8.073.477.139 190.659.907	- Phân loại lại nợ khó đòi đã thu được
3.	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ			
	- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	8.592.913.798	8.389.689.232	- Điều chỉnh dự phòng và Bổ sung các khoản đầu tư nhận được.
	- Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư - Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính	244.834.730 -8.157.500.000	612.286.396 -8.321.727.100	- Điều chỉnh phần thuế TN cá nhân nộp thay của cổ đông.
II	Báo cáo Hợp nhất			
	1. Bảng cân đối kế toán			
	- Các khoản phải thu ngắn hạn Nợ ngắn hạn	21.273.367.935 16.701.651.130	21.100.127.534 16.528.410.729	- Điều chỉnh tại công ty mẹ và giao dịch nội bộ
2.	Báo cáo kết quả kinh doanh			
	- Chi phí quản lý công ty - Thu nhập khác - Lợi nhuận kế toán trước thuế	10.198.594.289 645.701.811 3.623.319.604	9.812.463.622 357.920.072 3.721.668.531	- Điều chỉnh tại công ty mẹ và Tăng do lợi ích công ty mẹ nhận được khi tăng tỷ lệ vốn góp tại công ty con
	4.	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ		
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		11.676.397.691	11.656.729.432	- Điều chỉnh tại công ty mẹ và một số giao dịch nội bộ
- Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư - Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		-561.376.933 -8.932.500.000	-377.481.574 -9.096.727.100	

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến chênh lệch số liệu sau kiểm toán so với trước kiểm toán soát xét 6 tháng năm 2014

Đơn vị xin được giải trình và chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo trên.



NGUYỄN AN THÁI